TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 402/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2018

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Cảnh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Võ Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mến – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1424/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2017 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Phạm Nhứt Điền, sinh năm 1977 (có mặt);

Địa chỉ: 23 Lê Thị Hà, ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bình, sinh năm 1976 (có mặt);

Địa chỉ: 23 Lê Thị Hà, ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và trong quá trình xét xử tại Tòa án, nguyên đơn là ông Phạm Nhứt Điền trình bày:

Ông Điền và bà Nguyễn Thị Bình tự nguyện tìm hiểu, chung sống và có đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 118, quyển số

01/2002 do Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/6/2002.

Cuộc sống chung của ông Điền và bà Bình hạnh phúc. Từ năm 2013 đến nay, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, bà Bình mâu thuẫn với mẹ ruột ông Điền, tính tình ít kỉ, nhỏ nhen, hay so bì chồng con với người khác; hiện tại vợ chồng đã sống ly thân với nhau nên vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông Điền xin được ly hôn với bà Nguyễn Thị Bình.

Về con chung: Ông Điền và bà Nguyễn Thị Bình có 01 con chung tên Phạm Hồng Thái sinh ngày 29/6/2003. Ông Điền yêu cầu bà Bình trực tiếp nuôi dưỡng con chung, ông Điền tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết

Nợ chung: Không có.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Bình trình bày:

Bà Bình và ông Phạm Nhứt Điền tự nguyện tìm hiểu, chung sống và có đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 118, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/6/2002.

Cuộc sống chung của bà Bình và ông Điền hạnh phúc. Đến đầu năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhỏ, không trầm trọng, việc ông Điền trình bày mâu thuẫn như trên là không đúng. Nay ông Điền yêu cầu ly hôn với bà Bình thì bà Bình không đồng ý. Bà Bình vẫn còn thương chồng con, muốn hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Về con chung: Bà Bình và ông Phạm Nhứt Điền có 01 con chung tên Phạm Hồng Thái sinh ngày 29/6/2003. Trường hợp Tòa án cho ly hôn thì bà Bình đồng ý nuôi con chung và ông Điền cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giả quyết.

Nợ chung: Không có

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định của pháp luật. Việc cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xác định đúng người tham gia tố tụng. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đương sự thực hiện quyền và

nghĩa vụ đúng quy định pháp luật, tuân theo nội quy phiên tòa. Đương sự có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho ông Điền và bà Bình ly hôn; giao con chung Phạm Hồng Thái sinh ngày 29/6/2003 cho bà Bình trực tiếp nuôi dưỡng; ông Điền cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và bị đơn là bà Nguyễn Thị Bình, địa chỉ: 23 Lê Thị Hà, ấp Đình, xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Thành Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào lời khai của hai bên và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thì ông Phạm Nhứt Điền và bà Nguyễn Thị Bình đã chung sống, có đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 118, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/6/2002 nên quan hệ hôn nhân giữa bà ông Điền và bà Bình là hợp pháp.

Ông Điền cho rằng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bà Bình mâu thuẫn với mẹ ruột ông Điền, tính tình ít kỉ, nhỏ nhen, hay so bì chồng con với người khác và ông Điền đã sống ly thân với bà Bình. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng cũng không có biện pháp gì hàn gắn.

Xét, quá trình sống chung giữa các bên thực tế có xảy ra mâu thuẫn, mức độ mâu thuẫn các bên không dung hòa được mà càng kéo dài càng trầm trọng hơn, giữa vợ chồng không còn tình cảm, không còn sự thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét, tình trạng mâu thuẫn giữa ông Điền và bà Bình trầm trọng, cuộc sống chung thực sự không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Do đó, việc ông Điền yêu cầu ly hôn với bà Bình là có cơ sở giải quyết.

Về con chung: Ông Điền và bà Nguyễn Thị Bình có 01 con chung tên Phạm Hồng Thái sinh ngày 29/6/2003

Xét, ông Điền và bà Bình đã thỏa thuận được với nhau về việc con chung Phạm Hồng Thái sinh ngày 29/6/2003 do bà Nguyễn Thị Bình trực tiếp nuôi dưỡng; ông Điền cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng cho

đến khi con chung đủ 18 tuổi. Do đó, Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về giải quyết con chung.

Về tài sản chung: các đương sự không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: các đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử cho ông Điền và bà Bình ly hôn; giao con chung Phạm Hồng Thái sinh ngày 29/6/2003 cho bà Nguyễn Thị Bình trực tiếp nuôi dưỡng; ông Điền cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí: Ông Phạm Nhứt Điền phải chịu án phí dân sự về giải quyết ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Phạm Nhứt Điền và bà Nguyễn Thị Bình.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 118, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 06/6/2002 cho ông Phạm Nhứt Điền và bà Nguyễn Thị Bình không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung Phạm Hồng Thái sinh ngày 29/6/2003 cho bà Nguyễn Thị Bình trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Ông Phạm Nhứt Điền cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng một tháng), kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông Điền được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, khi có yêu cầu của cha hoặc mẹ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Bình, nếu ông Điền không thực hiện đầy đủ việc cấp dưỡng nêu trên, thì hàng tháng ông Điền còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về nợ chung: Không có

5. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Nhứt Điền phải chịu án phí dân sự về giải quyết ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà ông Điền đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0017366 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, ông Điền còn phải tiếp tục nộp tiền án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM
- Chi cục THADS H. Hóc Môn
- VKSND H. Hóc Môn;
- UBND P 10, quận Gò Vấp;
- Đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chung Cảnh Long